|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **HUYỆN TỦA CHÙA** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Tủa Chùa, ngày tháng 4 năm 2021* |
| **(Dự thảo)** |  |

**Về việc ban hành Nghị quyết tăng cường công tác đào tạo,**

**bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, giai đoạn 2020 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA**

**KHOÁ XX.., KỲ HỌP THỨ ......**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Tủa Chùa về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, giai đoạn 2020 - 2025;*

*Theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /4/2021 của UBND huyện về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, giai đoạn 2020 - 2025; tổng hợp ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu về tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, giai đoạn 2020 - 2025 do UBND huyện trình tại kỳ họp thứ ..., HĐND huyện nhấn mạnh một số nội dung sau:

**1. Mục tiêu**

1.1. Phát triển nguồn nhân lực theo hướng đáp ứng yêu cầu về số lượng, đảm bảo chất lượng và cơ cấu hợp lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (lao động khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 54%; công nghiệp - xây dựng chiếm 29%; dịch vụ chiếm 17%).

1.2. Phấn đấu đến năm 2025, có trên 51% số trường mầm non và phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia; trên 85% phòng học, 80% phòng nội trú được xây dựng kiên cố; Phấn đấu 100% các xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; 100% số trạm y tế có cơ sở hạ tầng đảm bảo quy định của Bộ Y tế.

1.3. Huy động trẻ 0-2 tuổi ra lớp đạt trên 50%; trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 99,2%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt trên 99,9%; dân số 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,8%; dân số 11-14 tuổi học trung học cơ sở đạt 96,6%; huy động dân số 15-18 tuổi học trung học phổ thông và tương đương đạt 70% trở lên; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 99%; tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 99,5%; tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên 95%; Duy trì huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Đến năm 2025 đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3.

1.4. Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể nhẹ cân xuống còn 14,8%; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống còn 22%; tuổi thọ trung bình người dân đạt 72 tuổi, giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

1.5. Phấn đấu đến năm 2025, 100% cán bộ lãnh đạo quản lý và 60% cán bộ, công chức cấp huyện có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 100% cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ công chức, viên chức có trình độ cao đẳng, đại học trở lên; 100% cán công chức chức, viên chức đáp ứng đủ điều kiện về tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức về Quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, được cập nhật kiến thức pháp luật, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp...

1.6. Phấn đấu đến năm 2025, 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; có 60% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; Hằng năm, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ.

1.7. Mỗi năm đào tạo nghề cho khoảng 800 lao động; tạo việc làm mới cho trên 750 lao động/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng ít nhất 1%/năm.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm**

**2.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và của hệ thống chính trị về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

**2.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn đảm bảo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn được đi học; nâng cao tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi các cấp đến trường. Từng bước nâng cao tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa cho tất cả các cấp học từ mầm non đến phổ thông; phấn đấu đến năm 2025, 51% số trường mầm non và phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia; đảm bảo trên 85% phòng học, 80% nhà nội trú được kiên cố hóa; nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Duy trì, củng cố phổ cập xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tiếp tục thực hiện các mục tiêu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2020-2025 theo kế hoạch.

Tăng cường vai trò của các cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung rà soát, thực hiện công tác đào tạo đối với các cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt chuẩn. Thực hiện tinh giản biên chế theo hướng thay thế những người không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

Tập trung đào tạo, nâng cao tỷ lệ, chất lượng lao động qua đào tạo; chú trọng đào tạo nghề lao động khu vực nông nghiệp, nông thôn; tập trung đào tạo lao động nhóm ngành nghề phù hợp với định hướng phát triển của huyện như: Du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản, công nghiệp - xây dựng, chính sách công, quản lý kinh tế, giáo dục, y tế ... đào tạo nghề cho các đối tượng chính sách, người nghèo, cận nghèo gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo. Đào tạo nâng cao kỹ năng, tác phong làm việc cho người lao động; đào tạo nhân lực có chất lượng cao gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Mở rộng phát triển thị trường lao động, phối hợp đào tạo, cung cấp nguồn lao động có kỹ năng đáp ứng yêu cầu cho các cơ sở tuyển dụng lao động trong nước và xuất khẩu.

**2.3. Phát triển nguồn nhân lực**

Tập trung chỉ đạo phát triển nguồn nhân lực đủ về số lượng, phù hợp về cơ cấu đáp ứng yêu cầu thực tiễn; Chú trọng rà soát, phân tích, đánh giá, dự báo nguồn nhân lực trong giai đoạn tiếp theo để có kế hoạch tuyển dụng, thu hút, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức, viên chức trẻ, có năng lực.Thu hút, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng đáp ứng yêu cầu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**2.4. Cải thiện và nâng cao chất lượng dân số**

Tăng cường hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chú trọng công tác gia đình, chăm sóc, bảo vệ bà mẹ và trẻ em, người cao tuổi; giảm mất cân bằng giới tính khi sinh và thực hiện bình đẳng giới. Phân bố dân số hợp lý, đảm bảo hài hòa các quyền và nghĩa vụ của người di cư, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo đảm quốc phòng, an ninh; Nâng cao chất lượng dân số cả về thế chất, trí tuệ và tinh thần, tạo nền tảng cho sự phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

**3. Các giải pháp chủ yếu**

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, vai trò trách nhiệm điều hành, triển khai nhiệm vụ cụ thể của các cấp chính quyền, địa phương đối với phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát huy sự chủ động, tích cực của các đoàn thể, các tầng lớp nhân dân; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phát triển nguồn nhân lực, việc làm, giáo dục, đào tạo…Đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động ở mỗi cấp, mỗi ngành, trong cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong giai đoạn mới.

3.2. Tiếp tục chỉ đạo, triển khai, thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và phù hợp với quy mô, trường lớp học sinh trên địa bàn; Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của chuẩn chức danh nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đổi mới nội dung, chương trình giáo dục mầm non, phổ thông;

Thực hiện hiệu quả, tiết kiệm và đẩy nhanh tiến độ thực hiện cácchương trình, dự án để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phục vụ cho việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tích cực, chủ động tìm kiếm, kêu gọi các nhà tài trợ, các tổ chức hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo theo kế hoạch, chỉ tiêu đã đề ra;

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý chất lượng, coi trọng quản lý chất lượng, gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn, quản lý nhân sự và tài chính. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra giám sát, ngăn chặn xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo; Triển khai thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 theo hướng tiếp cận năng lực người học. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường, xây dựng xã hội học tập, gắn với tăng cường giáo dục đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp.

Tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt các giải pháp huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp, phấn đấu đảm bảo huy động trẻ 0-2 tuổi ra lớp đạt trên 50%; trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 99,2%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt trên 99,9%; dân số 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,8%; dân số 11-14 tuổi học trung học cơ sở đạt 96,6%; huy động dân số 15-18 tuổi học trung học phổ thông và tương đương đạt 70% trở lên; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 99%; tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 99,5%; tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên 95%;

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn của 17/41 trường đạt chuẩn Quốc gia. Phấn đấu đến năm 2025 toàn huyện có 21/41 trường đạt chuẩn quốc gia (đạt trên 51%).

Tiếp tục duy trì và từng bước nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Phổ cập Giáo dục Tiểu học, THCS mức độ 2; Phấn đấu đến năm 2025 huyện được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3.

3.3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, Đề án vị trí việc làm, Đề án cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức, Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, rà soát và bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm trong đó quan tâm quy hoạch nguồn cán bộ là nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số có năng lực, có trình độ. Xây dựng phương án tuyển dụng đối với công chức, viên chức đảm bảo đúng vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng viên chức theo quy định.

3.4. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm và có chế độ chính sách phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đảm bảo đúng đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên trên địa bàn đang theo học tại các trường mầm non, phổ thông, cao đẳng, đại học; có cơ chế khen thưởng phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, học sinh, sinh viên đạt giải cao trong các kỳ thi do các cấp, các ngành tổ chức.

3.5. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về dân số - kế hoạch hóa gia đình, gắn sinh sản với dinh dưỡng để nâng chất lượng dân số, nâng cao thể trạng, thể lực, trí tuệ của người dân; bảo vệ và chăm sóc trẻ em, tạo môi trường lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện; Thực hiện các giải pháp nâng cao tuổi thọ của người dân; nâng cao hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe toàn diện cho nhân dân.

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; bố trí đủ đội ngũ y, bác sỹ cho các Trạm Y tế xã, thị trấn, đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến và tăng cường hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến xã; Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân, nhất là ở vùng đặc biệt khó khăn, đảm bảo các chế độ chính sách cho khám chưa bệnh bảo hiểm y tế, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách; Tập trung giảm nhanh tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em; chú trọng giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng học đường kết hợp với việc tăng cường giáo dục thể chất và các hoạt động thể dục - thể thao trong trường học.

Chú trọng thực hiện chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao mức sống của người dân; xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

3.6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh tư vấn học nghề đến tận các thôn, xã nhằm gắn dạy nghề với nâng cao chất lượng việc làm, tăng thu nhập, góp phần phát triển ngành nghề nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động; Có cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp tham gia dạy nghề, gắn đào tạo với giải quyết việc làm cho người lao động. Phối hợp rà soát, đánh giá nhu cầu học nghề, xây dựng kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn hàng năm với ưu tiên phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án khác trên địa bàn như: giảm nghèo bền vững, các chương trình đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, du lịch - dịch vụ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tăng cường các giải pháp đào tạo, tuyển chọn, cung ứng nguồn lao động có chất lượng cho các thị trường lao động trong nước và nước ngoài.

3.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; kịp thời phát hiện biểu dương những nhân tố điển hình tiên tiến, đồng thời có những biện pháp xử lý các tập thể, cá nhân vi phạm.

4. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án trong Nghị quyết đề ra.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, giai đoạn 2020-2025 đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua để thực hiện thắng lợi những mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm, giai đoạn 2020-2025.

**Điều 3.** Giao Thường trực HĐND huyện, các ban HĐND huyện, các tổ đại biểu, Đại biểu HĐND huyện giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Tủa Chùa, Khoá XX.., kỳ họp thứ ...thông qua ngày....tháng... năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT. Huyện ủy;  - TT. HĐND huyện;  - Thành viên UBND huyện;  - Các ban của HĐND huyện;  - ĐB. HĐND tỉnh trúng cử tại Tủa Chùa;  - Các đại biểu HĐND huyện khóa XX..;  - UBMTTQVN huyện;  - Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ;  - TT.HĐND các xã, thị trấn;  - UBND các xã, thị trấn;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Giàng A Páo** |